

Chương 1



XÂY DỰNG TRONG NỀN KINH TẾ QUỐC DÂN



Các nội dung chính

1.1.

NGÀNH XÂY
DỰNG TRONG
NỀN KINH TẾ
QUỐC DÂN

1.2.

ĐẶC ĐIỂM KINH
TẾ - KỸ THUẬT
VÀ SỰ PHÁT
TRIỂN CỦA
NGÀNH XD.

Kinh tế xây dựng

1.1. NGÀNH XÂY DỰNG TRONG NỀN KTQD

1.1.1. VAI TRÒ, NHIỆM VỤ CỦA NGÀNH XD

1. Ngành Xây dựng là ngành kinh tế lớn của nền kinh tế quốc dân, đóng vai trò quan trọng trong quá trình sáng tạo nên cơ sở vật chất - kỹ thuật và TSCĐ (XDCT và lắp đặt máy móc thiết bị vào công trình) cho mọi lãnh vực của đất nước và xã hội dưới mọi hình thức (xây dựng mới, cải tạo, mở rộng, và hiện đại hóa tài sản cố định).

2. Các CTXD có tính chất kinh tế, kỹ thuật, văn hóa, xã hội tổng hợp. Đó là thành tựu về khoa học, kỹ thuật và nghệ thuật của các ngành có liên quan và nó có tác dụng góp phần mở ra một giai đoạn phát triển mới tiếp theo cho đất nước.

1.1. NGÀNH XÂY DỰNG TRONG NỀN KTQD

1.1.1. VAI TRÒ, NHIỆM VỤ CỦA NGÀNH XD

3. Ngành xây dựng sử dụng nguồn vốn khá lớn của quốc gia và xã hội. Những sai lầm trong xây dựng thường gây nên những thiệt hại lớn và khó sửa chữa.

4. Ngành xây dựng đóng góp lớn vào giá trị tổng sản phẩm xã hội và thu nhập quốc dân.

5. Ngành xây dựng, phần tự làm có tỷ lệ khá lớn nhất là đối với khâu vật liệu xây dựng và nhân công xây lắp.

1.1. NGÀNH XÂY DỰNG TRONG NỀN KTQD

1.1.2. Ngành xây dựng và các vấn đề liên quan



1.1. NGÀNH XÂY DỰNG TRONG NỀN KTQD

1.1.2. Ngành xây dựng và các vấn đề liên quan

1. *Hoạt động đầu tư*: là hoạt động bỏ vốn để tạo ra các TSCĐ đưa vào hoạt động trong các lĩnh vực kinh tế, xã hội nhằm thu được các lợi ích khác nhau.

Về tổng thể thì hoạt động đầu tư nào cũng cần phải có TSCĐ. Để có được TSCĐ, chủ đầu tư có thể thực hiện bằng nhiều cách : xây dựng mới, mua sắm, đi thuê.....

2. *Đầu tư xây dựng*: là hoạt động đầu tư thực hiện bằng cách tiến hành xd mới TSCĐ, bao gồm các hoạt động đầu tư vào lĩnh vực XD CB (khảo sát, thiết kế, tư vấn xây dựng, TCXL công trình, sản xuất và cung ứng thiết bị vật tư XD) nhằm thực hiện xd các CT.

1.1. NGÀNH XÂY DỰNG TRONG NỀN KTQD

1.1.2. Ngành xây dựng và các ngành liên quan

3. *Công trình xây dựng*: là sp của công nghệ XL được tạo thành bằng VLXD, thiết bị công nghệ và lao động, gắn liền với đất (bao gồm cả khoảng không, mặt nước, mặt biển và thềm lục địa)

4. *Tổ chức tư vấn đầu tư và xây dựng*: là tổ chức, cá nhân chuyên nhận thầu thực hiện các công việc của CĐT giao như: lập DẠĐT XD, khảo sát, thiết kế, giám sát công việc XD... Đây là lĩnh vực đòi hỏi kiến thức liên ngành tổng hợp.

1.1. NGÀNH XÂY DỰNG TRONG NỀN KTQD

1.1.2. Ngành xây dựng và các ngành liên quan

5. Các ngành thực hiện và phục vụ xây dựng:

- + *Ngành công nghiệp vật liệu xây dựng*: có nhiệm vụ chuyên sản xuất các loại vật liệu xây dựng, bán thành phẩm và cấu kiện xây dựng để bán cho ngành công nghiệp xây dựng.
- + *Ngành cơ khí xây dựng*: có nhiệm vụ sản xuất các máy móc, thiết bị xây dựng (bao gồm cả công việc sửa chữa máy móc xây dựng) để cung cấp cho ngành xây dựng
- + *Ngành cung cấp vật tư, thiết bị cho dự án đầu tư*: là cầu nối giữa đơn vị có vật tư, thiết bị với các chủ đầu tư
- + *Các ngành dịch vụ khác cho dự án đầu tư xây dựng*: tài chính, ngân hàng, thông tin, đào tạo...phục vụ xây dựng

1.1. NGÀNH XÂY DỰNG TRONG NỀN KTQD

1.1.2. Ngành xây dựng và các ngành liên quan

6. Các lực lượng chủ yếu tham gia vào quá trình hình thành công trình xây dựng, bao gồm:

- Chủ đầu tư
- Các doanh nghiệp xây dựng.
- Các tổ chức tư vấn đầu tư và xây dựng.
- Các tổ chức cung ứng vật tư và thiết bị cho xây dựng.
- Các tổ chức tài chính và ngân hàng phục vụ xây dựng.
- Các tổ chức nghiên cứu và đào tạo phục vụ xây dựng.
- Các cơ quan nhà nước trực tiếp liên quan đến xây dựng.
- Các tổ chức dịch vụ khác phục vụ xây dựng.

1.2. NHỮNG ĐẶC ĐIỂM KINH TẾ-KỸ THUẬT VÀ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA NGÀNH XÂY DỰNG

1.2.1. KHÁI NIỆM VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA SẢN PHẨM XÂY DỰNG

1.2.2. ĐẶC ĐIỂM SẢN XUẤT XÂY DỰNG

1.2. ĐẶC ĐIỂM KT-KT - SỰ PHÁT TRIỂN NGÀNH XD

1.2.1. KHÁI NIỆM VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA SP XÂY DỰNG

1. KHÁI NIỆM VỀ SẢN PHẨM XÂY DỰNG.

Sản phẩm xây dựng là các CTXD hoàn chỉnh và theo nghĩa rộng là tổng hợp và kết tinh sản phẩm của nhiều ngành sản xuất như ngành chế tạo máy, ngành công nghiệp vật liệu xây dựng, năng, hóa chất, luyện kim... và ngành xây dựng thực hiện ở khâu cuối cùng để hoàn thành và đưa chúng vào hoạt động.

Sản phẩm trực tiếp của ngành CNXD chỉ bao gồm phần kiến tạo các kết cấu xây dựng làm chức năng bao che và nâng đỡ, và phần lắp đặt các máy móc thiết bị cần thiết vào công trình xây dựng để đưa chúng vào hoạt động.

Vì sản phẩm của ngành CNXD là các công trình thường rất lớn và phải xây dựng trong nhiều năm, nên để phù hợp với yêu cầu của công việc thanh quyết toán về tài chính cần phân biệt sản phẩm trung gian và sản phẩm cuối cùng trong xây dựng.

1.2. ĐẶC ĐIỂM KT-KT - SỰ PHÁT TRIỂN NGÀNH XD

1.2.1. KHÁI NIỆM VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA SP XÂY DỰNG

1. KHÁI NIỆM VỀ SẢN PHẨM XÂY DỰNG:

Sản phẩm trung gian có thể là công việc xây dựng, các giai đoạn và đợt xây dựng đã hoàn thành và bàn giao.

Sản phẩm cuối cùng là các CT hay hạng mục CTXD hoàn chỉnh và có thể bàn giao đưa vào sử dụng.

Công trình xây dựng bao gồm một hay nhiều hạng mục công trình nằm trong dây chuyền công nghệ đồng bộ và hoàn chỉnh để làm ra sản phẩm cuối cùng..

1.2. ĐẶC ĐIỂM KT-KT - SỰ PHÁT TRIỂN NGÀNH XD

1.2.1. KHÁI NIỆM VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA SP XÂY DỰNG

2. ĐẶC ĐIỂM CỦA SẢN PHẨM XÂY DỰNG:

Sản phẩm của ngành xây dựng với tư cách là công trình xây dựng hoàn chỉnh có những đặc điểm khác với sản phẩm của các ngành công nghiệp khác và có những tính chất sau:

a) Sản phẩm xây dựng là những công trình nhà cửa được xây dựng và sử dụng tại chỗ, cố định tại địa điểm xây dựng và phân tán nhiều nơi trên lãnh thổ. Điều này làm cho sản xuất xây dựng có tính lưu động cao và ít ổn định.

b) Sản phẩm xây dựng phục thuộc chặt chẽ vào điều kiện địa phương, Có tính đa dạng và cá biệt cao về công dụng, cách cấu tạo và phương pháp chế tạo.

1.2. ĐẶC ĐIỂM KT-KT - SỰ PHÁT TRIỂN NGÀNH XD

1.2.1. KHÁI NIỆM VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA SP XÂY DỰNG

2. ĐẶC ĐIỂM CỦA SẢN PHẨM XÂY DỰNG:

c) Sản phẩm xây dựng thường có kích thước, chi phí lớn, thời gian xây dựng và sử dụng dài. Do đó, những sai lầm về xây dựng có thể gây nên lãng phí lớn, tồn tại lâu dài và khó sửa chữa.

d) Sản phẩm xây dựng thuộc phần kết cấu xây dựng chủ yếu đóng vai trò nâng đỡ và bao che, không tác động trực tiếp lên đối tượng lao động trong quá trình sản xuất.

e) Sản phẩm xây dựng có liên quan đến nhiều ngành cả về phương diện cung cấp nguyên vật liệu và cả về phương diện sử dụng sản phẩm do xây dựng làm ra.

g) Sản phẩm xây dựng mang tính chất tổng hợp về kỹ thuật, kinh tế, xã hội, văn hóa, nghệ thuật và quốc phòng.

1.2. ĐẶC ĐIỂM KT-KT - SỰ PHÁT TRIỂN NGÀNH XD

1.2.2. ĐẶC ĐIỂM CỦA SẢN XUẤT XÂY DỰNG

1.2.2.1. Đặc điểm xuất phát từ tính chất của sản phẩm xây dựng:

1. **Tình hình và điều kiện sản xuất** trong xây dựng thiếu ổn định, luôn biến đổi theo địa điểm và giai đoạn xây dựng. Trong xây dựng con người và công cụ lao động luôn phải di chuyển từ công trình này sang công trình khác, còn sản phẩm xây dựng là các công trình thì hình thành và đứng yên tại chỗ.

Các phương án kỹ thuật và tổ chức xây dựng cũng luôn phải thay đổi theo từng địa điểm và giai đoạn xây dựng. Đặc điểm này làm cho hoạt động của DNXD thường gặp phải những vấn đề sau:

- Khó khăn trong việc tổ chức sản xuất,
- Khó cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động,
- Phát sinh nhiều chi phí cho khâu di chuyển lực lượng sản xuất và xây dựng công trình tạm phục vụ sản xuất,

1.2. ĐẶC ĐIỂM KT-KT - SỰ PHÁT TRIỂN NGÀNH XD

1.2.2. ĐẶC ĐIỂM CỦA SẢN XUẤT XÂY DỰNG

1.2.2.1. Đặc điểm xuất phát từ tính chất của sản phẩm xây dựng:

1. Tình hình và điều kiện sản xuất

- Đặc điểm này đòi hỏi tổ chức xây dựng phải chú ý tăng cường tính cơ động, linh hoạt, gọn nhẹ về mặt trang bị tài sản cố định sản xuất, lựa chọn các hình thức tổ chức sản xuất linh hoạt, tăng cường điều hành tác nghiệp, giảm chi phí có liên quan đến vận chuyển, lựa chọn vùng hoạt động hợp lý, lợi dụng tối đa lực lượng xây dựng tại chỗ và liên kết để tranh thầu xây dựng, chú ý đến nhân tố chi phí vận chuyển khi lập giá tranh thầu,

- Đặc điểm này cũng đòi hỏi tổ chức xây dựng phải phát triển rộng khắp trên lãnh thổ các loại hình dịch vụ sản xuất phục vụ xây dựng như các dịch vụ cho thuê máy xây dựng, cung ứng vận tải, sản xuất vật liệu xây dựng ...

1.2. ĐẶC ĐIỂM KT-KT - SỰ PHÁT TRIỂN NGÀNH XD

1.2.2. ĐẶC ĐIỂM CỦA SẢN XUẤT XÂY DỰNG

1.2.2.1. Đặc điểm xuất phát từ tính chất của sản phẩm xây dựng:

2. Chu kỳ sản xuất thường dài, nên gây thiệt hại do bị ứ đọng vốn ĐTXD của CĐT và vốn SX của tổ chức XD. Các tổ chức XD dễ gặp phải những rủi ro ngẫu nhiên theo thời gian.

Điều này đòi hỏi các tổ chức XD phải chú ý đến nhân tố thời gian khi lựa chọn pa XD, cần có chế độ thanh toán và kiểm tra chất lượng trung gian thích hợp, dự trữ hợp lý ...

3. Sản xuất xây dựng phải thực hiện theo đơn đặt hàng cho từng TH cụ thể thông qua hình thức ký HĐ cho từng CT. SPXD lại đa dạng, có tính cá biệt cao phụ thuộc nhiều vào đk tự nhiên và chi phí lớn.

Điều này đòi hỏi các tổ chức XD phải xác định giá cả của SPXD trước khi SP được làm ra và hình thức đấu thầu hoặc chỉ định thầu xây dựng cho từng CT cụ thể trở nên phổ biến.

Đặc điểm này cũng đòi hỏi các tổ chức XD muốn thắng thầu phải tích lũy nhiều kinh nghiệm cho nhiều trường hợp cụ thể và phải tính toán cẩn thận khi tranh thầu.

1.2. ĐẶC ĐIỂM KT-KT - SỰ PHÁT TRIỂN NGÀNH XD

1.2.2. ĐẶC ĐIỂM CỦA SẢN XUẤT XÂY DỰNG

1.2.2.1. Đặc điểm xuất phát từ tính chất của sản phẩm xây dựng:

4. Quá trình sản xuất xây dựng rất phức tạp, các đơn vị phải hợp tác sản xuất trong điều kiện hạn chế về mặt bằng theo một trình tự nhất định về thời gian và không gian.

Đặc điểm này đòi hỏi tổ chức thầu chính phải có trình độ tổ chức phối hợp cao trong sản xuất, coi trọng công tác chuẩn bị xây dựng và thiết kế tổ chức thi công

5. Sản xuất xây dựng phải tiến hành ngoài trời nên chịu ảnh hưởng bởi điều kiện thời tiết, thường làm gián đoạn quá trình thi công, năng lực đơn vị thi công không được sử dụng điều hòa trong năm.

Đặc điểm này đòi hỏi tổ chức xây dựng khi lập tiến độ thi công phải chú ý tránh hoặc giảm thiểu ảnh hưởng xấu của thời tiết, để có thể thi công tròn năm, áp dụng phương pháp thi công lắp ghép.

1.2. ĐẶC ĐIỂM KT-KT - SỰ PHÁT TRIỂN NGÀNH XD

1.2.2. ĐẶC ĐIỂM CỦA SẢN XUẤT XÂY DỰNG

1.2.2.1. Đặc điểm xuất phát từ tính chất của sản phẩm xây dựng:

6. Điều kiện làm việc trong xây dựng nặng nhọc. Do đó cần sử dụng rộng rãi các kết cấu chế tạo sẵn trong nhà máy, áp dụng hình thức thi công lắp ghép hợp lý. Tiến hành thi công cơ giới các công việc nặng nhọc.

7. Tốc độ phát triển kỹ thuật xây dựng chậm hơn các ngành khác rất nhiều. Hiện nay vẫn còn rất nhiều công việc trong xây dựng phải thực hiện bằng thủ công.

Những đặc điểm trên đã ảnh hưởng đến hoạt động SX-KD xây dựng kể từ khâu phương hướng phát triển kỹ thuật công nghệ xây dựng, tổ chức sản xuất, tổ chức cung ứng vật tư, trang bị tài sản cố định, chế độ thanh toán, kiểm tra chất lượng sản phẩm, chính sách lao động, chính sách giá cả, hạch toán sản xuất kinh doanh xây dựng đến lý thuyết kinh tế thị trường áp dụng cho xây dựng

1.2. ĐẶC ĐIỂM KT-KT - SỰ PHÁT TRIỂN NGÀNH XD

1.2.2. ĐẶC ĐIỂM CỦA SẢN XUẤT XÂY DỰNG

1.2.2.1. Đặc điểm xuất phát từ điều kiện tự nhiên và kinh tế Việt Nam

1. Về điều kiện tự nhiên

Việt Nam là một nước dài và hẹp, điều kiện địa hình và địa chất phức tạp, có nguồn vật liệu xây dựng phong phú.

Do đó các giải pháp XD ở Việt Nam chịu ảnh hưởng bởi các nhân tố này Phương pháp tính toán thuần túy

2. Trình độ kỹ thuật, tổ chức và quản lý kinh tế trong XD còn thấp kém. Quá trình tổ chức sản xuất xây dựng hiện nay chủ yếu kết hợp giữa lao động thủ công, bán cơ giới, cơ giới với một phần tự động hóa. Trong bối cảnh hợp tác quốc tế ngày càng mở rộng, trình độ xd của nước ta đang cơ nhiều cơ hội và điều kiện để phát triển

3. Đường lối phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, vận dụng cơ chế thị trường theo định hướng XHCN có sự quản lý của NN, đang quyết định phương hướng và tốc độ phát triển ngành XD của Việt Nam